TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH L Số: 47/2024/QĐST- DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đ , ngày 25 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 149/2024/TLST - DS ngày 16 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Phan Văn M**, sinh năm 1959

Bà **Lương Thị Thu T**, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Số 3, đường Lê Thánh T, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Bà **Hoàng Anh T**, sinh năm 1985

Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Số 11D, đường T, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Anh T tự nguyện nhận trả cho vợ chồng ông Phan Văn M và bà Lương Thị Thu T số tiền nợ gốc là 5.000.000.000đ (*Năm tỷ đồng*). Vợ chồng Phan Văn M, bà Lương Thị Thu T không yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Anh T trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân năm 2015.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Anh T thỏa thuận nhận chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 56.500.000đ (*Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).*

Vợ chồng ông Phan Văn M và bà Lương Thị T Thủy thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tp. Đ;
- Chi cục THADS.tp Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Minh Hòa